

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 348/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 12 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch tổng thể di dân, tái định cư Dự án thủy điện Tuyên Quang trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang tại Quyết định số 08/2007/QĐ-TTg ngày 12 tháng 01 năm 2007 và Quyết định số 1766/QĐ-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn Quyết định số 08/2007/QĐ-TTg ngày 12 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể di dân, tái định cư thủy điện Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 1766/QĐ-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch tổng thể di dân, tái định cư thủy điện Tuyên Quang;

Theo đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại văn bản số 8288/BKHD-T-KTNN ngày 15 tháng 12 năm 2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch tổng thể di dân, tái định cư Dự án thủy điện Tuyên Quang trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang tại Quyết định số 08/2007/QĐ-TTg ngày 12 tháng 01 năm 2007 và Quyết định số 1766/QĐ-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ, với những nội dung cụ thể sau:

1. Đổi tên Quy hoạch thành: Đề án tổng thể di dân, tái định cư Dự án thủy điện Tuyên Quang trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

2. Cho phép tiếp tục thực hiện các nội dung của Quyết định số 1766/QĐ-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2011 đến ngày 31 tháng 12 năm 2025.

3. Điều chỉnh giảm 266 công trình trong danh mục được phê duyệt tại Quyết định số 1766/QĐ-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ (Chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

4. Đồng ý bổ sung mới 56 công trình, dự án.

5. Điều chỉnh cơ cấu vốn trong tổng mức đầu tư của Quyết định số 1766/QĐ-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2011, như sau:

Tổng mức đầu tư của quy hoạch: 1.868,935 tỷ đồng, gồm:

a) Đầu tư ổn định đời sống và phát triển sản xuất của hộ tái định cư: 307,007 tỷ đồng.

b) Đầu tư hệ thống kết cấu hạ tầng: 1.218,803 tỷ đồng.

c) Chi phí khác (quy hoạch, thiết kế, quản lý dự án, chi khác...): 278,794 tỷ đồng.

d) Chi phí dự phòng: 64,33 tỷ đồng.

6. Điều chỉnh tăng 39,62 tỷ đồng phần vốn bố trí cho tỉnh Tuyên Quang tại Quyết định số 08/2007/QĐ-TTg ngày 12 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ (từ 1.756,428 tỷ đồng lên 1.796,048 tỷ đồng).

7. Các nội dung khác thực hiện theo quy định tại Quyết định số 08/2007/QĐ-TTg ngày 12 tháng 01 năm 2007 và Quyết định số 1766/QĐ-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang:

- Căn cứ nội dung được duyệt tại Điều 1 Quyết định này xác định danh mục, mức vốn và phê duyệt dự án thành phần được bổ sung, tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật Đầu tư công, chịu trách nhiệm về sự cần thiết, phù hợp của các công trình được bổ sung mới thuộc đối tượng đầu tư theo Quyết định số 1766/QĐ-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ. Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang chịu trách nhiệm về việc phê duyệt trên, đồng thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ và các bộ, ngành liên quan về việc phê duyệt này.

- Giao Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang rà soát, tổng hợp danh mục các dự án thành phần của Đề án trong danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 của tỉnh, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

- Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang chịu trách nhiệm số liệu, sự phù hợp của các công trình đã được phê duyệt quyết toán và bố trí ngân sách địa phương để thực hiện đối với phần vốn điều chỉnh tăng của Quyết định số 08/2007/QĐ-TTg ngày 12 tháng 01 năm 2007.

- Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang có trách nhiệm giải quyết theo thẩm quyền, trường hợp vượt thẩm quyền báo cáo các bộ, ngành liên quan và Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

2. Trách nhiệm của các bộ, ngành:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các bộ, ngành liên quan cân đối bố trí nguồn vốn ngân sách trung ương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 của tỉnh Tuyên Quang thực hiện hoàn thành các mục tiêu và nội dung của Đề án tổng thể di dân, tái định cư Dự án thủy điện Tuyên Quang trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang theo quy định của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025, Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và các văn bản liên quan hướng dẫn.

- Các bộ, ngành liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao ~~Luật~~^{theo} ~~Nhà~~^{nhà} nước với Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang tổ chức, thực hiện Đề án có hiệu quả.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Bộ trưởng các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND tỉnh Tuyên Quang;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGD Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, NN (2).

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Trịnh Đình Dũng

